

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 27/2009/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 8 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên,
huấn luyện viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ vào Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 127/2008/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 24/12/2008 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2009/NQ-HĐND ngày 28/7/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI, kỳ họp thứ 12 về Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 928/STC ngày 22/6/2009 về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

a) Đối tượng

- Vận động viên, huấn luyện viên đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao, các trường năng khiếu thể thao, các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.

- Vận động viên, huấn luyện viên đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục, thể thao (Đại hội thể thao khu vực, châu lục; giải vô địch từng môn thể thao khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam; đại hội thể dục thể thao toàn quốc; giải vô địch quốc gia, giải trẻ quốc gia hàng năm từng môn thể thao; giải vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

b) Phạm vi

- Đội tuyển tỉnh, ngành;
- Đội tuyển trẻ tỉnh, ngành;
- Đội tuyển năng khiếu các cấp;
- Đội tuyển các huyện, thành phố, thị xã.

c) Thời gian hưởng chế độ: trong thời gian tập trung tập luyện và thời gian tập trung thi đấu theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Mức chi

a) Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện ở trong nước:

Đơn vị tính: đồng/người/ngày

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức chi
1	Đội tuyển tỉnh, ngành	80.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh, ngành	60.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	40.000
4	Đội tuyển các huyện, thành phố, thị xã	40.000

b) Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung thi đấu:

Đơn vị tính: đồng/người/ngày

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức chi
1	Đội tuyển tỉnh, ngành	110.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh, ngành	80.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	60.000
4	Đội tuyển các huyện, thành phố, thị xã	60.000

3. Nguồn kinh phí chi trả

- Ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển do cấp tỉnh quản lý (đội tuyển tỉnh, đội tuyển trẻ tỉnh, đội tuyển năng khiếu tỉnh).

- Ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển do cấp huyện quản lý (đội tuyển huyện, đội tuyển năng khiếu cấp huyện).

- Nhà nước khuyến khích các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao, các đơn vị quản lý vận động viên, huấn luyện viên huy động các nguồn thu hợp pháp để bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng cho vận động viên và huấn luyện viên.

Điều 2. Chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên được thực hiện từ ngày 01/9/2009.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Phạm Xuân Dương